

Tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt Nam hiện nay : Luận văn ThS. Luật:
60.38.50 / Trần Thị Tuyết Nhung ; Nghd. : TS. Nguyễn Hữu Chí

	TRANG
<i>Trang bìa phụ</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục từ viết tắt</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ CƠ BẢN VỀ VIỆC LÀM VÀ TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM	6
1.1. Khái quát chung về việc làm	6
1.1.1. Quan niệm về việc làm	6
1.1.1.1. Quan niệm về việc làm của các nước trên thế giới	6
1.1.1.2. Quan niệm về việc làm ở Việt Nam	11
1.1.2. Tầm quan trọng của việc làm	17
1.1.2.1. Về mặt xã hội	17
1.1.2.2. Về mặt kinh tế	18
1.2. Tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt Nam	19
1.2.1. Một số khái niệm	19
1.2.1.1. Dịch vụ việc làm và giới thiệu việc làm	19
1.2.1.2. Tổ chức giới thiệu việc làm	21
1.2.2. Sơ lược lịch sử pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam	23
1.2.2.1. Vài nét về sự hình thành và phát triển tổ chức giới thiệu việc làm trên thế giới	23
1.2.2.2. Sơ lược lịch sử pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam	29
1.3. Vai trò của tổ chức giới thiệu việc làm	38
1.3.1. Vai trò đối với người lao động	38
1.3.2. Vai trò đối với người sử dụng lao động	39
1.3.3. Vai trò đối với quản lý nhà nước về thị trường lao động	40
Chương 2: QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG HIỆN HÀNH VỀ TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM - THỰC TRẠNG ÁP DỤNG	42
2.1. Quy định của pháp luật lao động hiện hành về tổ chức giới thiệu việc làm	42
2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức giới thiệu việc làm	42
2.1.1.1. Chức năng của tổ chức giới thiệu việc làm	42
2.1.1.2. Nhiệm vụ của tổ chức giới thiệu việc làm	45
2.1.1.3. Quyền hạn của tổ chức giới thiệu việc làm	54
2.1.2. Quy định của pháp luật lao động hiện hành về điều kiện, thủ tục thành lập tổ chức giới thiệu việc làm	59
2.1.2.1. Điều kiện, thủ tục thành lập trung tâm giới thiệu việc làm	59
2.1.2.2. Điều kiện, thủ tục và thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp	65
2.1.3. Quy định của pháp luật về cơ cấu tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm	69
2.1.3.1. Về cơ cấu tổ chức	69
2.1.3.2. Về hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm	71
2.1.4. Quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm	75
2.1.4.1. Sự cần thiết của quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm	75

2.1.4.2.	Ân ội dụng quản lý đối với tổ chức giới thiệu việc làm	76
2.1.4.3.	Các công cụ quản lý	77
2.2.	Ân ội dụng quản lý đối với tổ chức giới thiệu việc làm	79
2.2.1.	Thực trạng áp dụng pháp luật lao động đối với trung tâm giới thiệu việc làm	79
2.2.1.1.	Về cơ sở vật chất	79
2.2.1.2.	Về cơ cấu tổ chức	82
2.2.1.3.	Về tài chính	86
2.2.1.4.	Về hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	88
2.2.2.	Thực trạng áp dụng pháp luật lao động đối với các doanh nghiệp giới thiệu việc làm	98
2.2.2.1.	Ân hững mặt được	91
2.2.2.2.	Ân hững hạn chế, tồn tại	100
2.3.	Đánh giá chung về tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt ả am	108
2.3.1.	Ân hững mặt được	108
2.3.2.	Ân hững hạn chế, tồn tại	108
	Chương 3: NHỮNG GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	112
3.1.	Sự cần thiết phải hoàn thiện pháp luật lao động nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm	112
3.1.1.	Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm phải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động hiện nay ở Việt ả am	112
3.1.2.	Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm phải phù hợp với sự vận động, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt ả am và các công cụ hỗ trợ khác đồng thời phải gắn với mục tiêu cải cách hành chính	115
3.1.3.	Hoàn thiện pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm phải phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế	116
3.2.	Các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm	117
3.2.1.	Các giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật	117
3.2.2.	Một số giải pháp hoàn thiện về mặt tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm	122
3.2.2.1.	Một số giải pháp đối với các trung tâm giới thiệu việc làm	122
3.2.2.2.	Một số giải pháp đối với các doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm	125
3.3.	Các giải pháp khác	126
3.3.1.	Về công tác cán bộ	126
3.3.2.	Về công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm	126
3.3.3.	Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật	127
	KẾT LUẬN	133
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	136

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển nguồn nhân lực và giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng lao động, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội là mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là ở các nước đang phát triển và có nguồn nhân lực dồi dào.

Ở nước ta, kể từ khi thực hiện chuyển đổi cơ chế từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của ả hà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhiều vấn đề kinh tế - xã hội nảy sinh, trong đó có vấn đề việc làm cho người lao động. ả ếu như trước thời kỳ đổi mới, việc làm cho người lao động chủ yếu do ả hà nước phân công thì sau đổi mới, "giải quyết việc làm, bảo đảm cho mọi người có khả năng lao động đều có cơ hội có việc làm là trách nhiệm của ả hà nước, của các doanh nghiệp và toàn xã hội" [13]. Trong bối cảnh đó, cùng với sự gia tăng nguồn nhân lực xã hội, sắp xếp lại sản xuất và tinh giảm biên chế trong khu vực nhà nước..., nhu cầu về việc làm của người lao động ngày càng trở nên cấp bách. Đây chính là cơ sở cho sự hình thành và phát triển tổ chức GTVL ở nước ta.

ả gày nay, hệ thống tổ chức GTVL ở nước ta đã tương đối phát triển và đa dạng. Trong nền kinh tế thị trường, tổ chức GTVL có vai trò quan trọng trong công tác giải quyết việc làm, là chiếc cầu nối giữa người sử dụng lao động và người lao động. Hoạt động của hệ thống tổ chức GTVL trong những năm qua đã tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tìm kiếm việc làm, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường lao động, đặc biệt góp phần quan trọng trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp trong cả nước.

Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay đứng trước sự biến động và sự phát triển của thị trường lao động trong và ngoài nước, các tổ chức GTVL đã gặp không ít những khó khăn, thách thức như: ả ăng lực hoạt động còn hạn chế, sự am hiểu về thị trường lao động còn yếu và nhiều bất cập, nhiều hoạt động chưa đáp ứng được yêu cầu của người lao động, đặc biệt là trong lĩnh vực trao đổi, cung cấp thông tin về lao động và việc làm... Điều này là do nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động GTVL trong phát triển thị trường lao động còn chưa đầy đủ, thiếu thống nhất; một số địa phương, các cơ quan, tổ chức và các cấp lãnh đạo chưa thực sự quan tâm đầu tư, bố trí đủ kinh phí cho các tổ chức GTVL hoạt động có hiệu quả; thiếu chính sách đồng bộ và dài hạn như chính sách đầu tư cơ sở vật chất, chính sách cán bộ, chính sách tài chính...; thiếu quy hoạch hệ thống tổ chức GTVL của cả nước và ở từng địa phương.

Từ thực trạng trên cho thấy việc nghiên cứu những vấn đề về lý luận cũng như thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật lao động về tổ chức GTVL nhằm làm rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức GTVL trên cơ sở đó tìm ra những vấn đề hợp lý và bất hợp lý trong việc áp dụng pháp luật lao động đối với hoạt động GTVL nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật lao động về tổ chức GTVL là một việc làm hết sức cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, tác giả đã lựa chọn đề tài "*Tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt Nam hiện nay*" làm đề tài nghiên cứu cho luận văn cao học luật của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Liên quan đến hoạt động của tổ chức GTVL có rất nhiều bài viết, các báo cáo về hoạt động của các trung tâm GTVL như: Báo cáo "*Dự ả n quy hoạch hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm giai đoạn 2004 - 2010*" của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, 2004; "*Thực trạng hoạt động của hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm và phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển đến năm 2010*" của Vụ Lao động - Việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội; "*Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động giới thiệu việc làm 5 năm 2001 - 2005*" của Sở Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà ả ội...; trên các báo, tạp chí, các trang Web... thường có các bài viết đánh giá về tình hình hoạt động của tổ chức GTVL dưới nhiều góc độ như: "*Bàn về việc nâng cao năng lực và hiện đại hóa các trung tâm giới thiệu việc làm*" của tác giả Lê Quang Trung, Vụ Lao động - Việc làm đăng trên Bản tin thị trường lao động số 6/2005; bài viết "*15 năm hoạt động giới thiệu việc làm và phương hướng đổi mới giai đoạn tới*" của tác giả ả uyễn Đại Đồng, Vụ Lao động - Việc làm; bài viết "*Vai trò của trung tâm giới thiệu việc làm với chế độ bảo hiểm thất nghiệp*" của tác giả Lê Quang Trung, Phó Vụ trưởng Vụ Lao động - Việc làm đăng trên tạp chí Lao động và Xã hội, số 313, từ ngày 16-30/6/2007...

!Invalid Character Setting

!Invalid Character Setting

Các báo cáo, các bài viết liên quan đến hoạt động của tổ chức GTVL chủ yếu ở góc độ kinh tế - xã hội thông qua các hoạt động cụ thể của các trung tâm GTVL như: tư vấn, GTVL, cung ứng lao động và thông tin thị trường lao động, nhưng cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL dưới phương diện pháp luật và kinh tế - xã hội.

3. Mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu của đề tài

Luận văn có mục đích làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật lao động về tổ chức GTVL, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật lao động về tổ chức GTVL ở Việt   m hiện nay.

Luận văn có nhiệm vụ làm sáng tỏ các vấn đề lý luận về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL; thực trạng và thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật đối với hoạt động của tổ chức GTVL; những yêu cầu và các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức GTVL hiện nay.

- Luận giải những vấn đề về lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của các tổ chức GTVL hiện nay ở Việt   m,
- Phân tích thực trạng và đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật lao động về tổ chức và hoạt động của các tổ chức GTVL hiện nay ở Việt   m.
- Trên cơ sở các vấn đề nghiên cứu ở trên đưa ra giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức GTVL ở nước ta hiện nay.

Luận văn tập trung nghiên cứu tình hình hoạt động của tổ chức GTVL theo pháp luật lao động Việt   m hiện nay trong phạm vi cả nước, nhất là trong những năm gần đây.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Luận văn được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối của Đảng, các văn bản pháp luật của      nước về tổ chức và hoạt động của các tổ chức GTVL cũng như các vấn đề khác có liên quan.

Phương pháp nghiên cứu: Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, luận văn sử dụng tổng hợp các phương pháp khoa học chuyên ngành và liên ngành, trong đó coi trọng phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê, khảo sát và tổng kết thực tiễn.

5. Những đóng góp mới của luận văn

- Đây là luận văn đầu tiên nghiên cứu về "Tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt   m hiện nay".
- Với kết quả nghiên cứu của luận văn, tác giả hy vọng góp phần nâng cao nhận thức về hoạt động GTVL, nâng cao ý thức trách nhiệm của các chủ thể pháp luật trong việc xây dựng và thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức GTVL.
- Bước đầu luận văn đưa ra yêu cầu, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật lao động về tổ chức GTVL ở Việt   m hiện nay.
- Luận văn có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu và giảng dạy những vấn đề liên quan đến chuyên ngành Luật Lao động trong các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

6. Kết cấu của luận văn

     phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương, 9 tiết.

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬN VĂN

!Invalid Character Setting

!Invalid Character Setting

Chương 1
**NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ VIỆC LÀM
VÀ TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM**

1.1. Khái quát chung về việc làm

1.1.1. Quan niệm về việc làm

Tại tiểu mục này, tác giả luận văn tìm hiểu làm rõ các quan niệm về việc làm của một số nước trên thế giới, của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), đặc biệt đi sâu tìm hiểu các quan niệm về việc làm ở Việt   am qua một số giai đoạn phát triển cụ thể. Trên cơ sở đó luận văn đã phân tích và làm rõ tầm quan trọng của việc làm đối với sự phát triển kinh tế và xã hội.

1.1.1.1. Quan niệm về việc làm của các nước trên thế giới

Ở tiểu mục này, luận văn tìm hiểu nhằm làm sáng tỏ nội hàm của một số khái niệm về lao động, việc làm theo quan niệm của một số học giả nổi tiếng trên thế giới. Đặc biệt, tác giả đã tìm hiểu một số khái niệm liên quan đến lao động, việc làm mà Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đưa ra như: khái niệm lực lượng lao động; khái niệm người có việc làm; khái niệm thất nghiệp. Trên cơ sở các khái niệm mà Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đưa ra, luận văn cũng đi sâu tìm hiểu cách tiếp cận và đưa ra khái niệm việc làm của một quốc gia trên thế giới.

1.1.1.2. Quan niệm về việc làm ở Việt Nam

Ở tiểu mục này, luận văn đi sâu nghiên cứu và làm rõ quan niệm về việc làm của Việt   am trên cơ sở đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của   hà nước trong từng giai đoạn phát triển của lịch sử. Cụ thể, luận văn đã phân tích và đánh giá quan niệm về việc làm ở nước ta qua hai giai đoạn: giai đoạn trước năm 1986; giai đoạn từ năm 1986 đến nay.

1.1.2. Tầm quan trọng của việc làm

Tại tiểu mục này, tác giả luận văn phân tích nhằm làm rõ tầm quan trọng của việc làm đối với sự phát triển về kinh tế và về xã hội.

1.2. Tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt Nam

Tại tiểu mục này, tác giả luận văn tìm hiểu một số khái niệm dịch vụ việc làm và GTVL; tổ chức GTVL ở một số nước và ở Việt   am. Đặc biệt, tác giả đã đi sâu nghiên cứu và phân tích sự hình thành và phát triển của tổ chức GTVL ở một số nước trên thế giới và ở Việt   am.

1.2.1. Một số khái niệm

Tổ chức GTVL là một tổ chức có chức năng tìm và chấp nối thông tin cung - cầu lao động, giúp cho người lao động dễ dàng tìm kiếm việc làm và cơ hội học nghề, giúp cho người sử dụng lao động, người đào tạo nghề thỏa mãn nhu cầu về lao động và đào tạo nghề

GTVL là quá trình trong đó cơ sở dịch vụ việc làm có những thông tin về chỗ làm trống và giới thiệu cho người tìm việc đến địa chỉ của người sử dụng lao động để tìm hiểu và có thể đi đến thỏa thuận về việc làm; hoặc cơ sở dịch vụ việc làm có thông tin về người tìm việc và giới thiệu cho người sử dụng lao động tiếp xúc và có thể đi đến những thỏa thuận tuyển dụng

Tổ chức GTVL là một tổ chức có chức năng tìm và chấp nối thông tin cung - cầu lao động, giúp cho người lao động dễ dàng tìm kiếm việc làm và cơ hội học nghề, giúp cho người sử dụng lao động, người đào tạo nghề thỏa mãn nhu cầu về lao động và đào tạo nghề

1.2.2. Sơ lược lịch sử hình thành pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam

Tại tiểu mục này, luận văn đi sâu nghiên cứu, phân tích và đánh giá sự phát triển của tổ chức giới thiệu việc làm trên thế giới và ở Việt Nam.

1.2.2.1. Vài nét về sự hình thành và phát triển của tổ chức giới thiệu việc làm trên thế giới

Luận văn nghiên cứu về vị trí, vai trò của tổ chức GTVL các giai đoạn cụ thể dựa vào sự ra đời các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO). Trên cơ sở đó khẳng định rằng: sự hình thành và phát triển của tổ chức GTVL ở các nước trên thế giới là một tất yếu khách quan, xuất phát từ đòi hỏi của nền kinh tế thị trường.

1.2.2.2. Sơ lược lịch sử pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam

Tại tiểu mục này, luận văn đi nghiên cứu, phân tích, đánh giá sự hình thành, phát triển và việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức GTVL thông qua từng giai đoạn cụ thể, từ đó cho thấy vị trí, vai trò không thể thiếu được của tổ chức giới thiệu việc làm trong nền kinh tế thị trường ở nước ta. Khi phân chia thành các giai đoạn, tác giả đều gắn với sự ra đời, phát triển và hoàn thiện các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL cũng như sự phát triển của thị trường lao động ở nước ta.

1.3. Vai trò của tổ chức giới thiệu việc làm

Tiểu mục này, luận văn đi phân tích vai trò của tổ chức GTVL đối với người lao động, người sử dụng lao động và đối với quản lý nhà nước về thị trường lao động.

1.3.1. Vai trò đối với người lao động

Tổ chức GTVL với chức năng trung gian giúp cho người lao động tìm kiếm việc làm, cung cấp cho họ những thông tin về việc làm, tiền lương, yêu cầu của người sử dụng lao động... Đào tạo nghề cho người lao động, tư vấn cho người lao động những thông tin về giá cả sức lao động, quyền và nghĩa vụ của họ bảo đảm sự bình đẳng giữa người lao động và người sử dụng lao động.

1.3.2. Vai trò đối với người sử dụng lao động

Tổ chức GTVL thông qua việc thực hiện chức năng của mình giúp cho người sử dụng lao động tìm kiếm lao động theo nhu cầu của họ, qua đó làm tăng năng suất và hiệu quả kinh doanh cho người sử dụng lao động.

1.3.3. Vai trò đối với quản lý nhà nước về thị trường lao động

Trong lĩnh vực này, tổ chức GTVL giúp cho việc nắm bắt và xử lý thông tin về thị trường lao động nhanh chóng, kịp thời, chấp nối thông tin cung về lao động nhanh hơn góp phần làm cho thị trường lao động hoàn thiện, phát triển và vận hành ngày một tốt hơn.

Chương 2

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG VỀ TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM - THỰC TRẠNG ÁP DỤNG

Chương 2 của luận văn, tác giả tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật lao động hiện nay về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL và thực trạng áp dụng các quy định đó trong thực tiễn. Trên cơ sở đó, luận văn đưa một số đánh giá ban đầu về những mặt được và những hạn chế, bất cập trong việc áp dụng các quy định của pháp luật hiện nay về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL.

2.1. Quy định của pháp luật lao động hiện hành về tổ chức giới thiệu việc làm

!Invalid Character Setting

!Invalid Character Setting

Tiểu mục này, luận văn đi sâu tìm hiểu các quy định của pháp luật lao động hiện hành về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, điều kiện, thủ tục thành lập và hoạt động của tổ chức GTVL.

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức giới thiệu việc làm

2.1.1.1. Chức năng của tổ chức giới thiệu việc làm

Theo quy định của pháp luật lao động hiện nay thì tổ chức GTVL có các chức năng sau:

- Chức năng tư vấn là việc tư vấn cho khách hàng những vấn đề liên quan đến lựa chọn các công việc, đào tạo nghề, nghề nghiệp, trình độ chuyên môn....
- Chức năng môi giới (trung gian) thể hiện qua việc giới thiệu, cung ứng và tuyển lao động. Bản chất của chức năng này thể hiện ở chỗ tổ chức GTVL chính là khâu trung gian giữa người tìm việc với người thuê lao động. Thông qua mắt xích trung gian này cung - cầu được chấp nối nhanh hơn. Làm tốt chức năng này thì sẽ góp phần thúc đẩy được thị trường lao động phát triển.

- Chức năng thông tin thể hiện ở việc nhận, xử lý và cung ứng thông tin cho người lao động và người sử dụng lao động.

- Chức năng dịch vụ được thể hiện thông qua việc cung cấp các dịch vụ cho khách hàng.

2.1.1.2. Nhiệm vụ của tổ chức giới thiệu việc làm

Theo quy định của pháp luật lao động, các tổ chức GTVL phải thực hiện 4 nhiệm vụ cơ bản sau:

- ả nhiệm vụ tư vấn về việc làm, học nghề, chính sách có liên quan đến quan hệ lao động theo quy định của pháp luật lao động. Đối với nhiệm vụ này, các tổ chức GTVL phải: Tư vấn về chính sách, chế độ, tiêu chuẩn... về lao động và việc làm của nước ta và các nước khác; hướng nghiệp tư vấn cách thức tìm việc làm, tư vấn về tự tạo việc làm.

- GTVL, cung ứng và tuyển lao động. Đối với nhiệm vụ này, các tổ chức GTVL phải tổ chức cho người lao động đến tìm việc; Liên hệ với người sử dụng lao động để tìm chỗ làm mới cho người lao động; Giới thiệu người lao động đang tìm việc với người sử dụng lao động; tổ chức tuyển chọn lao động để cung ứng cho người sử dụng lao động và tổ chức tuyển chọn lao động để cung ứng cho các công ty, đơn vị được phép đưa lao động đi làm việc, học tập có thời hạn ở nước ngoài.

- Thu thập, phân tích và cung ứng thông tin về thị trường lao động. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, các tổ chức GTVL phải nắm bắt nhu cầu tuyển lao động, nhu cầu cần việc làm, tiền lương, tiêu chuẩn lao động trên địa bàn, trong vùng và trên phạm vi cả nước.

- Tổ chức dạy nghề theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở nhu cầu của người lao động hoặc thông qua hợp đồng ký kết với người sử dụng lao động tổ chức giới thiệu việc làm tổ chức dạy nghề để người lao động đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động và đạt được mục đích là giải quyết việc làm cho người lao động.

ả ngoài các nhiệm vụ trên, các trung tâm và doanh nghiệp GTVL phải thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật lao động.

2.1.1.3. Quyền hạn của tổ chức giới thiệu việc làm

Quyền hạn của tổ chức GTVL theo quy định của pháp luật lao động gồm các quyền như: Có quyền ký kết các hợp đồng cung ứng lao động; Có quyền khai thác thông tin về lao động, việc làm và dạy nghề từ cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và tổ chức; Có quyền thu phí GTVL và được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật thuế.

ả ngoài ra, pháp luật còn quy định các trung tâm và doanh nghiệp GTVL còn được thực hiện một số quyền khác theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Quy định của pháp luật lao động hiện hành về điều kiện, thủ tục thành lập tổ chức giới thiệu việc làm.

Tại tiểu mục này, tác giả luận văn làm rõ các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục thành lập trung tâm GTVL, điều kiện và thủ tục cấp giấy phép hoạt động GTVL.

2.1.2.1. Điều kiện, thủ tục thành lập trung tâm giới thiệu việc làm

Để thành lập, trung tâm GTVL phải có đủ 4 điều kiện sau:

- Có địa điểm và trụ sở làm việc ổn định từ 36 tháng trở lên và nằm ở vị trí thuận tiện và có đủ diện tích làm việc cho nhân viên của trung tâm.
- Có các trang thiết bị và phương tiện làm việc phù hợp với từng nhiệm vụ của trung tâm, nếu hoạt động dạy nghề thì phải có trang thiết bị phương tiện dạy nghề theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Có ít nhất 5 nhân viên có trình độ cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kinh tế, luật, ngoại ngữ mỗi chuyên ngành phải có ít nhất một người.
- Trung tâm dự kiến thành lập hoặc thành lập lại phải phù hợp với quy hoạch hệ thống trung tâm giới thiệu trên địa bàn đã được Chủ tịch ủy ban ả hân dân tỉnh phê duyệt.

Để được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cho phép thành lập hoặc thành lập lại, trung tâm GTVL phải thực hiện một số thủ tục như: Phải có hồ sơ đề nghị thành lập trung tâm theo quy định của pháp luật do cơ quan quản lý trực tiếp trung tâm chuẩn bị; Phải được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định và trình Chủ tịch ủy ban ả hân dân tỉnh ký quyết định thành lập trong thời hạn 15 ngày.

2.1.2.2. Điều kiện, thủ tục và thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động GTVL cho doanh nghiệp

Doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động GTVL khi có đủ 4 điều kiện sau:

- Có địa điểm và trụ sở làm việc ổn định từ 36 tháng trở lên và nằm ở vị trí thuận tiện và có đủ diện tích làm việc cho nhân viên của trung tâm.
- Diện tích làm việc và hoạt động phải đảm bảo bố trí đủ các phòng tư vấn, giới thiệu và cung ứng lao động, thông tin thị trường lao động và có trang thiết bị để phục vụ khách hàng.
- Có ít nhất 300 triệu đồng ký quỹ tại ả gân hàng để giải quyết các rủi ro và các khoản đền bù có thể xảy ra trong quá trình hoạt động.
- Có ít nhất 5 nhân viên có trình độ cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kinh tế, luật, ngoại ngữ mỗi chuyên ngành phải có ít nhất một người.

ả goài 4 điều kiện trên, các doanh nghiệp phải có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động GTVL theo quy định của pháp luật. Đồng thời doanh nghiệp cũng phải thực hiện đúng trình tự cấp giấy phép và thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động GTVL khi hết thời hạn 36 tháng đầu tiên theo quy định của pháp luật.

2.1.3. Quy định của pháp luật về cơ cấu tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm.

Tại tiểu mục này, tác giả luận văn tìm hiểu các quy định của pháp luật lao động hiện hành về cơ cấu tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL.

2.1.3.1. Về cơ cấu tổ chức

Trong phần này, tác giả chỉ tìm hiểu các quy định của pháp luật lao động về cơ cấu tổ chức của trung tâm GTVL. Còn đối với doanh nghiệp hoạt động GTVL, vì được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp ả hà nước nên cơ cấu tổ chức phải tuân theo quy định của các luật này. Do đó, tác giả xin phép không nghiên cứu về cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.

Theo pháp luật lao động, cơ cấu tổ chức của trung tâm GTVL gồm có: Lãnh đạo của trung tâm có Giám đốc và một phó giám đốc; các tổ chức giúp việc của Giám đốc gồm các phòng chuyên môn để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (không quá 4 phòng) và biên chế của trung tâm.

2.1.3.2. Về hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm

Theo quy định của pháp luật lao động, tổ chức GTVL chủ yếu là thực hiện các hoạt động sau:

- Hoạt động tư vấn, GTVL: Hoạt động này được các tổ chức GTVL thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động. Đối với người lao động, tổ chức GTVL tiến hành phỏng vấn, hướng nghiệp và tìm kiếm việc làm cho người tìm việc. Đối với người sử dụng lao động, tổ chức GTVL giúp họ tuyển dụng lao động thông qua việc tìm kiếm lao động, giúp người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ nhau.

- Hoạt động thông tin thị trường lao động: Với hoạt động này tổ chức GTVL có thể thực hiện thông qua nhiều nội dung và hình thức khác nhau như tiếp nhận thông tin từ khách hàng; tiến hành những công việc trong và sau khi có thông tin. Về hình thức có thể thông qua trao đổi thông tin; cuộc họp; trao đổi chuyên đề; thông qua tư vấn; bảng giới thiệu...

- Hoạt động đào tạo, dạy nghề: Với hoạt động này tổ chức GTVL có thể thực hiện qua nhiều hình thức khác nhau như: cung cấp người học nghề và thông tin về người học nghề cho người đào tạo, dạy nghề; cung cấp thông tin về thị trường lao động đối với các loại nghề.

2.1.4. Quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm

2.1.4.1. Sự cần thiết phải quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm

Tổ chức GTVL theo quy định của pháp luật hiện hành gồm có tổ chức GTVL của ả hà nước và của tư nhân. ả ếu để các tổ chức GTVL hoạt động một cách tự do sẽ dẫn đến sự cạnh tranh không lành mạnh và gây ra nhiều bất lợi cho người lao động, người sử dụng lao động, ảnh hưởng đến sự công bằng và phát triển xã hội. Vì, sự tồn tại của quản lý nhà nước đối với tổ chức GTVL sẽ góp phần thúc đẩy các quan hệ lao động phát triển lành mạnh, hạn chế và xóa bỏ tiêu cực, thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện thị trường lao động, tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động, tạo điều kiện để người sử dụng mở rộng sản xuất, tuyển nhiều lao động và có cơ hội mở rộng sản xuất.

2.1.4.2. Nội dung quản lý đối với tổ chức giới thiệu việc làm

Quản lý nhà nước đối với tổ chức GTVL gồm các nội dung như: nghiên cứu xây dựng, ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật; xây dựng tổ chức thực hiện các Chương trình quốc gia về việc làm, đào tạo nghề, đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tổ chức nghiên cứu khoa học; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các văn bản pháp luật và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các nước và các tổ chức quốc tế.

2.1.4.3. Các công cụ quản lý

ả hà nước thực hiện việc quản lý đối với các tổ chức GTVL thông qua các công cụ quản lý như dựa trên cơ sở các văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của tổ chức GTVL và thông qua bộ máy quản lý mà cơ quan cao nhất được giao quyền quản lý là Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.

2.2. Thực trạng áp dụng pháp luật lao động về tổ chức giới thiệu việc làm

2.2.1. Thực trạng áp dụng pháp luật lao động đối với trung tâm GTVL.

Tại tiêu mục này, tác giả luận văn đi tìm hiểu, phân tích và làm rõ việc áp dụng các quy định của pháp luật lao động hiện nay đối với tổ chức và hoạt động của các trung tâm, qua đó để thấy được những mặt được và những mặt hạn chế trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định đối với tổ chức và hoạt động của các trung tâm GTVL.

2.2.1.1. Về cơ sở vật chất

Tiểu mục này, luận văn phân tích thực trạng về vị trí, địa điểm; về diện tích sử dụng; về nhà xưởng và trang thiết bị của các trung tâm theo quy định của pháp luật lao động hiện hành. Trên cơ sở này, luận văn rút ra một số nhận xét chung về những mặt đã làm được và những hạn chế tồn tại trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về cơ sở vật chất của các trung tâm trên thực tế.

2.2.1.2. Về cơ cấu tổ chức

Trong tiểu mục này, luận văn phân tích thực trạng bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ của các trung tâm GTVL và thực tiễn áp dụng. Luận văn đã đưa ra những số liệu cụ thể để làm rõ những mặt được và hạn chế, bất cập hiện nay của các trung tâm GTVL trong việc áp dụng các quy định của pháp luật hiện hành.

2.2.1.3. Về tài chính

Tại tiểu mục này, luận văn phân tích thực trạng về tài chính của các trung tâm GTVL và thực tiễn áp dụng pháp luật hiện nay đối với lĩnh vực này.

2.2.1.4. Về hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm

Tại tiểu mục này, luận văn phân tích thực trạng hoạt động của các trung tâm GTVL thông qua các hoạt động: Tư vấn; hoạt động GTVL và cung ứng lao động; hoạt động thông tin thị trường lao động và hoạt động dạy nghề. Trên cơ sở phân tích, luận văn cũng đánh giá những mặt được và những hạn chế tồn tại trong hoạt động của các trung tâm GTVL hiện nay.

2.2.2. Thực trạng áp dụng pháp luật lao động đối với các doanh nghiệp giới thiệu việc làm.

Tại tiểu mục này, luận văn tập trung phân tích thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp GTVL trước khi có ả ghị định số 19 và sau khi có ả ghị định 19. Trên cơ sở đó, luận văn cũng đưa ra những đánh giá chung về mặt được và những bất cập, hạn chế trong hoạt động GTVL của các doanh nghiệp hiện nay.

2.3. Đánh giá chung về tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm theo pháp luật lao động Việt Nam

Căn cứ vào kết quả nghiên cứu về các quy định của pháp luật và thực trạng áp dụng đối với tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL, tác giả luận văn đã rút ra một số nhận xét và đánh giá chung, chỉ ra những nguyên nhân của thực trạng đó từ góc độ nghiên cứu.

Theo luận văn, cơ chế, chính sách về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL vẫn còn thiếu và chậm sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn. ả hận thức về mục đích và tính chất GTVL chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, Tiến độ rà soát và quy hoạch hệ thống tổ chức GTVL còn chậm, đội ngũ cán bộ còn thiếu về số lượng và chưa đáp ứng yêu cầu về kỹ năng, nhiệm vụ. Công tác quản lý nhà nước còn bị buông lỏng và việc xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động chưa thực sự được đầu tư đúng mức, công tác khai thác xử lý thông tin thị trường lao động, tư vấn, GTVL đạt hiệu quả thấp.

Theo luận văn, nguyên nhân là nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động GTVL chưa đầy đủ, thiếu thống nhất. Thiếu chính sách đồng bộ và dài hạn về hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, chính sách cán bộ, đào tạo và chính sách tài chính, thiếu quy hoạch hệ thống tổ chức GTVL của cả nước và ở từng địa phương. Các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động GTVL chưa thực sự quan tâm đến vai trò quản lý của mình, chưa có kế hoạch cụ thể về công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động GTVL trên từng địa bàn và trong cả nước.

Chương 3

NHỮNG GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC GIỚI THIỆU VIỆC LÀM Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn ở Việt  m. Tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức GTVL.   hững giải pháp này cần được thực hiện theo những tư tưởng chỉ đạo sau đây.

3.1. Những yêu cầu cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm

3.1.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm phải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động hiện nay ở Việt Nam

Trước sự phát triển của nền kinh tế nói chung và thị trường lao động nói riêng trong bối cảnh hội nhập vào nền kinh tế thế giới, thời gian tới hoạt động của các tổ chức GTVL cần phải có sự đổi mới mạnh mẽ và toàn diện để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, vươn tới tiêu chuẩn khu vực và quốc tế.

Chủ trương này đã được nêu tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X; nghị quyết số 48-NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về việc làm giai đoạn 2006 - 2010 mà Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do vậy, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL không chỉ đơn giản là đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, mà quan trọng hơn đó là để thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển thị trường lao động cũng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

3.1.2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm phải phù hợp với sự vận động, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam và các công cụ hỗ trợ khác đồng thời phải gắn với mục tiêu cải cách hành chính

Theo luận văn, để phát huy hiệu lực, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tổ chức GTVL, đòi hỏi pháp luật về tổ chức GTVL phải có sự tương thích với pháp luật nói chung, đặc biệt là các quy định của pháp luật lao động. Ấy goài ra, các quy định khác của pháp luật lao động như: việc làm, học nghề, tiền lương, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Dạy nghề, Luật người Việt ăm đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, hệ thống pháp luật về an sinh xã hội... đều trực tiếp tác động, ảnh hưởng đến hoạt động GTVL. Vì vậy, các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL chỉ được hoàn thiện và phát huy được đầy đủ những giá trị đích thực của nó khi được đặt trong giải pháp tổng thể cho sự hoàn thiện các quy định của hệ thống pháp luật nói chung và các quy định của luật Lao động nói riêng.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về tổ chức giới thiệu việc làm phải phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế

Hội nhập kinh tế để phát triển là một xu thế tất yếu của hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Quá trình hội nhập kinh tế trong lĩnh vực lao động tạo ra sự di chuyển dễ dàng các dòng lao động trên thị trường lao động thông qua hoạt động xuất, nhập khẩu lao động. Do đó, việc nghiên cứu và tìm hiểu pháp luật lao động các nước trong khu vực, các thị trường lao động tiềm năng, thông lệ, tập quán quốc tế... là rất cần thiết nhằm bảo đảm cho pháp luật lao động nói chung và pháp luật về tổ chức GTVL nói riêng đáp ứng được nhu cầu của quá trình hội nhập trong lĩnh vực lao động. Do vậy, việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực GTVL là rất cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay.

3.2. Các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm

3.2.1. Các giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật

Trên cơ sở phân tích những mặt được và tồn tại của hoạt động GTVL trong những năm vừa qua. Để khắc phục những tồn tại, bắt cập về mặt pháp luật cần có những giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện hệ thống khung pháp lý cho hoạt động GTVL theo hướng tăng quyền tự chủ cho các trung tâm GTVL, giảm quyền lợi của các trung tâm với hiệu quả hoạt động GTVL.

Thứ hai, sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện   gh  định số 43/2006/  Đ-CP về phương pháp xây dựng định mức chi phí cho các trung tâm GTVL, xây dựng các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các trung tâm GTVL, cơ chế tài chính đối với trung tâm.

Thứ ba, ban hành Thông tư hướng dẫn sử dụng nguồn vốn đầu tư, nâng cao năng lực cho trung tâm GTVL từ Chương trình Mục tiêu Quốc gia về việc làm.

Thứ tư, cần phải nghiên cứu, ban hành các quy định về khen thưởng và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực hoạt động GTVL.

Thứ năm, cần sớm ban hành các văn bản hướng dẫn Luật Bảo hiểm Xã hội về bảo hiểm thất nghiệp.

Thứ sáu, phải ban hành các quy định về danh mục các nghề hoặc các đối tượng mà tổ chức GTVL không được giới thiệu cho người lao động để tránh vi phạm các Công ước của ILO.

Thứ bảy, cần phải hoàn thiện khung pháp lý, thể chế, cơ chế chính sách và sự quản lý của   hà nước đối với hoạt động của thị trường lao động.

Hoàn thiện khung pháp lý về thị trường lao động là một trong những nội dung cơ bản tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, nhất là trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đi vào chiều sâu và nướcch i nhập đầy đủ vào nền kinh tế thế giới trong xu thế toàn cầu hóa. Việc hoàn thiện phải nhằm bảo đảm phát huy hơn nữa yếu tố con người, đặc biệt là nguồn nhân lực, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ tám, phải ban hành quy chế quy định rõ về hoạt động GTVL.

3.2.2. Một số giải pháp hoàn thiện về mặt tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức giới thiệu việc làm

3.2.2.1. Một số giải pháp đối với các trung tâm giới thiệu việc làm

Thứ nhất, phải đổi mới nhận thức về hoạt động GTVL, coi đây là lĩnh vực hoạt động không nhằm mục đích lợi nhuận. Sự hình thành và phát triển của tổ chức GTVL là yêu cầu khách quan của thị trường lao động cả trước mắt và lâu dài, góp phần thúc đẩy sự phát triển, xúc tiến chấp nối việc làm, chủ động cung ứng lao động nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, từng vùng và trong phạm vi cả nước.

Thứ hai, tăng cường công tác quy hoạch hệ thống tổ chức GTVL trên cơ sở nhu cầu của thị trường lao động, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng thực tế của các tổ chức GTVL trên địa bàn. Kiện toàn lại hệ thống trung tâm GTVL, tiến hành thành lập, thành lập lại các trung tâm theo quy định tại   gh  định số 19/2005/  Đ-CP của Chính phủ.

Thứ ba, tiếp tục khai thác các nguồn lực đầu tư để đầu tư cho các trung tâm như: tranh thủ nguồn kinh phí từ Chương trình quốc gia xóa đói giảm nghèo và việc làm, kinh phí từ Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Giáo dục - đào tạo, kinh phí đầu tư của địa phương, kinh phí tái đầu tư của các trung tâm, kinh phí tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, các nguồn kinh phí khác để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của trung tâm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và từng bước hiện đại hóa các trung tâm. Việc đầu tư cần phải đảm bảo tập trung, tránh dàn trải và hướng chủ yếu vào thực hiện các nhiệm vụ chính đó là tập trung cho các hoạt động thông tin thị trường lao động, kết nối việc làm, xây dựng sản giao dịch việc làm...

Thứ tư, xây dựng và không ngừng hoàn thiện hệ thống phần mềm về dịch vụ việc làm, hệ thống thông tin về thị trường lao động, kết nối giữa các trung tâm trong từng vùng và cả nước qua Internet để tạo điều kiện tìm kiếm và kết nối việc làm.

Thứ năm,   hà nước giao kế hoạch cụ thể cho các trung tâm GTVL hàng năm dựa trên cơ sở vật chất được hỗ trợ và cán bộ được bố trí. Hoàn thành vượt mức kế hoạch thì được thưởng tương xứng, không hoàn thành kế hoạch thì phải chịu trách nhiệm trước   hà nước.   hà nước chỉ giao kinh phí hỗ trợ trên kết quả hoạt động của các trung tâm.

3.2.2.2. Một số giải pháp đối với các doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm

!Invalid Character Setting

!Invalid Character Setting

Một là, cần phải đẩy nhanh tiến độ quy hoạch hệ thống doanh nghiệp đang hoạt động GTVL. Đối với các doanh nghiệp không đủ điều kiện theo quy định của ả ghi định số 19/2005/ả Đ-CP và Thông tư số 20/2005/TT-BLĐTBXH thì các cơ quan chức năng phải rút chức năng giới thiệu việc làm ghi trong giấy phép đăng ký kinh doanh.

Hai là, Sở LĐTB&XH chỉ cấp giấy phép hoạt động cho các doanh nghiệp có đủ các điều kiện theo quy định của ả ghi định số 19/2005/ả Đ-CP và Thông tư số 20/2005/TT-BLĐTBXH. Cần phải rà soát, đánh giá số doanh nghiệp đang hoạt động GTVL hiện nay để có những điều chỉnh cần thiết. Cần quy hoạch, tính toán số doanh nghiệp hoạt động GTVL phù hợp, tránh tình trạng quá nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này trong khi thị trường lao động còn hạn chế dẫn đến cạnh tranh không lành mạnh, hoạt động phi đạo đức. Dự kiến trong cả nước chỉ nên cấp giấy phép hoạt động GTVL cho khoảng 1300 doanh nghiệp.

Ba là, việc cấp giấy phép đăng ký hoạt động GTVL cho các doanh nghiệp cần có sự phối hợp thẩm định của Sở LĐTB&XH trong việc xác định điều kiện đủ tiêu chuẩn quy định tại ả ghi định số 19/2005/ả Đ-CP, để tránh tình trạng hiện nay nhiều doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, trụ sở văn phòng... vẫn ngang nhiên hoạt động.

3.3. Các giải pháp khác

3.3.1. Về công tác cán bộ

Tăng cường công tác đào tạo và sử dụng cán bộ GTVL với nội dung cụ thể gắn với các nhiệm vụ. Hàng năm các tổ chức GTVL cử cán bộ thành gia các lớp tập huấn cán bộ chuyên sâu do các cấp tổ chức. Bộ LĐTB&XH cần tổ chức cuộc thi kỹ năng, nghiệp vụ cho các cán bộ của các tổ chức GTVL. Tổ chức cho cán bộ đi tham quan, tìm hiểu học hỏi kinh nghiệm giới thiệu việc làm và giải quyết tình trạng thất nghiệp của các nước trong khu vực và trên thế giới. Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ từ nay đến năm 2010 nhằm bảo đảm chất lượng đội ngũ cán bộ theo yêu cầu mới và phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.

3.3.2. Về công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức giới thiệu việc làm

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về GTVL. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hoạt động GTVL của các trung tâm và các doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước về lao động - việc làm. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động GTVL nhằm rút kinh nghiệm về những kết quả đạt được và những hạn chế còn tồn tại. Xây dựng và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL. Thường xuyên tổ chức kiểm tra hoạt động của hệ thống tổ chức GTVL. Thực hiện vai trò quản lý nhà nước đối với tất cả hoạt động GTVL. Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức GTVL theo hướng tăng cường chức năng tư vấn, GTVL và cung ứng lao động, thu thập, cung cấp cung - cầu lao động, thông tin và phân tích thị trường lao động nhằm trợ giúp những người thất nghiệp, người thiếu việc làm. Từng bước tin học hóa công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức GTVL.

3.3.3. Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động, việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, các nhiệm vụ của tổ chức GTVL và các Công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO). Công khai hóa hệ thống chính sách pháp luật về lao động - việc làm, đào tạo nghề và GTVL, xuất khẩu lao động. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền hướng nghiệp cho người lao động, nâng cao nhận thức cho người lao động về nghề nghiệp và việc làm, phối hợp thu thập, trao đổi các thông tin về thị trường lao động, nhu cầu việc làm, học nghề của người lao động. Cần nghiên cứu biểu tượng (lôgô) cho toàn bộ hệ thống tổ chức GTVL. Cần phải tổng hợp và biên soạn giáo trình, cẩm nang giới thiệu việc làm đồng thời xây dựng chức danh, tiêu chuẩn để thực hiện thống nhất và có chính sách thỏa đáng đối với những cán bộ GTVL.

Trong tiểu mục này, ngoài các giải pháp nêu trên, luận văn cũng đưa ra một số giải pháp để hoàn thiện các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức GTVL như.

- Chức năng tư vấn: Tăng cường công tác tư vấn, đặc biệt là tư vấn về chính sách và pháp luật lao động - việc làm; tư vấn về việc làm và đào tạo nghề cho người lao động và người sử dụng lao động.

- Chức năng GTVL và cung ứng lao động: ẩ ẩ ẩ cao chất lượng GTVL, phải đầu tư cho công tác phân loại, đánh giá và tuyển chọn đối tượng lao động. Phải đầu tư cho việc phân tích đánh giá nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động. ẩ ẩ ẩ cao chất lượng tiếp nhận lao động đăng ký, phân tích, đánh giá, phân loại lao động theo chỉ tiêu khoa học để có biện pháp cụ thể về đào tạo, giới thiệu cung ứng lao động đạt hiệu quả cao.

- Chức năng thông tin thị trường lao động: Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thu thập và cung cấp thông tin về thị trường lao động, đảm bảo vai trò là trạm quan sát thông tin thị trường lao động ở địa phương. Thực hiện công tác thông tin thị trường lao động, tạo tiền đề cho việc thiết lập hệ thống thông tin thị trường lao động và cơ sở dữ liệu thị trường lao động quốc gia, tăng cường thu thập và xử lý thông tin về thị trường lao động của các tổ chức GTVL. Hình thành mạng lưới thu thập tin. Xây dựng và phát triển sàn giao dịch việc làm hoạt động định kỳ và thường xuyên tại các trung tâm và các điểm giao dịch việc làm vệ tinh.

- Chức năng dạy nghề: Tiếp tục duy trì dạy nghề ngắn hạn và giải quyết việc làm cho lao động phổ thông theo địa chỉ sử dụng lao động. Đẩy mạnh công tác dạy nghề gắn với tạo việc làm, phát triển mô hình "dạy nghề tại chỗ". Tăng cường dạy nghề cho lao động nông thôn, lao động là người dân tộc thiểu số. ẩ ẩ ẩ cứu, khảo sát, lập dự án xây dựng mô hình dạy nghề cho lao động theo hình thức kèm cặp, truyền nghề tại các làng nghề truyền thống, doanh nghiệp nhỏ. Liên kết dạy nghề dài hạn, dạy nghề gắn với chuyển giao công nghệ, khoa học kỹ thuật cho người lao động. Đổi mới, hiện đại hóa nội dung, chương trình đào tạo, gắn việc học trên lớp với thực hành. Ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập mạng thông tin trong điều hành và quản lý hệ thống đào tạo nghề.

KẾT LUẬN

Phát triển nguồn nhân lực là quá trình biến đổi nguồn nhân lực cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu nhằm phát huy, khơi dạy những tiềm năng con người phát triển cả về năng lực thể chất và năng lực tinh thần; tạo dựng cả về đạo đức, tay nghề; nâng cao trình độ nguồn nhân lực và chất lượng cuộc sống nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội ở nước ta. Việc làm chính là cầu nối giữa tăng trưởng kinh tế với các cơ hội phát triển nguồn nhân lực. Vì vậy, Đảng và ẩ hà nước cần phải có những phương hướng, biện pháp đúng đắn, kịp thời về vấn đề lao động - việc làm và phải được cụ thể hóa bằng các văn bản quy phạm pháp luật. Vấn đề tạo việc làm, giải quyết việc làm cho người lao động không chỉ là mối quan tâm của Đảng và ẩ hà nước, mà còn là mối quan tâm của toàn xã hội. Với vai trò là cầu nối cung - cầu lao động giữa người lao động với người sử dụng lao động, hệ thống tổ chức GTVL đã có những đóng góp quan trọng trong việc giải quyết việc làm cho người lao động và phát triển thị trường lao động ở nước ta.

1. Hoạt động GTVL là một tất yếu khách quan trong cơ chế thị trường. Thông qua hoạt động GTVL, ẩ hà nước có thể can thiệp vào thị trường lao động để đạt được các mục tiêu kinh tế và xã hội, bảo vệ và hỗ trợ các lao động yếu thế. Tổ chức GTVL thông qua hoạt động của mình sẽ góp phần thúc đẩy thị trường lao động phát triển, đáp ứng nhanh hơn, tốt hơn nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động.

2. Hệ thống tổ chức GTVL được hình thành từ những năm 1987, qua quá trình hoạt động, các tổ chức GTVL đã từng bước được hoàn thiện cả về cơ chế, chính sách, cả về nguyên tắc, cách thức tổ chức hoạt động GTVL. Đến nay đã có khoảng 180 trung tâm GTVL và khoảng trên 3000 doanh nghiệp hoạt động GTVL trong cả nước. Hệ thống tổ chức GTVL ngày càng được củng cố và phát triển, đầu tư cho hoạt động GTVL đã có những biến chuyển theo hướng tích cực, kết quả hoạt động GTVL ngày càng tăng, chất lượng các dịch vụ cung cấp được chú trọng và góp phần giảm những bức bách của xã hội về việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, làm cho xã hội ngày càng phát triển hơn. Tuy nhiên, hệ thống tổ chức GTVL vẫn còn nhiều tồn tại và bất cập như: chưa có quy hoạch tổng thể để phát triển các tổ chức GTVL của cả nước và của mỗi địa phương, chưa hình thành được tổ chức GTVL trọng điểm của mỗi vùng, việc đầu tư cho các trung tâm của ẩ hà nước vừa ít, vừa dàn trải, kinh phí hoạt động

!Invalid Character Setting

!Invalid Character Setting

thường xuyên ở mỗi trung tâm còn rất khó khăn, nên nhiều hoạt động chính của trung tâm chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến nhiều trung tâm hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động, nhất là nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động, sự phát triển nhanh chóng của thị trường lao động đòi hỏi phải nâng cao chất lượng các hoạt động trong lĩnh vực GTVL, nhất là các hoạt động GTVL đối với lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, đã đặt ra nhiều vấn đề cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc và có những giải pháp phù hợp để khắc phục.

3. Thực trạng các quy định của pháp luật điều chỉnh hoạt động của tổ chức GTVL và thực tiễn áp dụng đã khẳng định trong những năm qua ả hà nước đã quan tâm sửa đổi, bổ sung và ban hành mới cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và sự phát triển của thị trường lao động ở nước ta, đã tạo hành lang pháp lý tương đối đầy đủ để hệ thống tổ chức GTVL hoạt động và phát triển. Song, nhìn chung các quy định của pháp luật vẫn chưa được hoàn thiện, chủ yếu là các văn bản dưới luật và được quy định ở nhiều văn bản pháp luật của các cơ quan nhà nước khác nhau. Điều này ít nhiều đã gây cản trở cho hoạt động của các tổ chức GTVL.

4. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL là tất yếu khách quan đáp ứng yêu cầu của tiến trình xây dựng ả hà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; yêu cầu của cải cách hành chính, cải cách tư pháp, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức GTVL cần chú trọng kiện toàn, xây dựng và ban hành các văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực hoạt động GTVL mà trọng tâm là việc cung cấp thông tin thị trường lao động, đặc biệt là thiết lập và đưa vào thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về thị trường lao động.

5. ả hững tồn tại và bất cập từ tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL trên thực tế và về mặt pháp luật đã và đang đặt ra vấn đề cần phải có các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức GTVL trong thời gian tới. Một số giải pháp về mặt pháp lý và về thực tiễn hoạt động của tổ chức GTVL mà tác giả đưa ra trong luận văn là nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức GTVL, đồng thời nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức GTVL trong giai đoạn tới.

Qua đây, tác giả của luận văn gửi lời cảm ơn chân thành đến các thầy, cô của Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà ả ội, đặc biệt là các thầy cô giáo trong chuyên ngành Luật Kinh tế, các cán bộ nghiên cứu, các nhà khoa học, mà trước hết và chủ yếu là sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ bảo, định hướng nghiên cứu khoa học của TS. ả guyễn Hữu Chí, giảng viên chính Khoa pháp luật Kinh tế - Trường Đại học Luật Hà ả ội. Tác giả cũng gửi lời cảm ơn đến gia đình, cơ quan, bạn bè và các đồng nghiệp vì sự giúp đỡ, hỗ trợ trong suốt khóa học và trong thời gian nghiên cứu, hoàn thiện luận văn